

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ BẢO AN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ BẢO AN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BAO AN TECHNOLOGY AND CONSTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108083227

3. Ngày thành lập: 06/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 1 Ngách 80 ngõ 592 Đường Trường Chinh, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0919.600.605

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: -Khử độc các vùng đất và nước ngầm tại nơi bị ô nhiễm, ở vị trí hiện tại hoặc vị trí cũ, thông qua sử dụng các phương pháp cơ học, hoá học hoặc sinh học ; - Khử độc các nhà máy công nghiệp hoặc các khu công nghiệp, gồm cả nhà máy và khu hạt nhân ; - Khử độc và làm sạch nước bề mặt tại các nơi bị ô nhiễm do tai nạn, ví dụ như thông qua việc thu gom chất gây ô nhiễm hoặc thông qua sử dụng các chất hoá học ; - Làm sạch dầu loang và các chất gây ô nhiễm khác trên đất, trong nước bề mặt, ở đại dương và biển, gồm cả vùng bờ biển ; - Huỷ bỏ amiăng, sơn chì và các vật liệu độc khác ; - Hoạt động kiểm soát ô nhiễm chuyên dụng khác.	3900
2.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
3.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
4.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
5.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
6.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
8.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý , môi giới (không bao gồm môi giới bất động sản, chứng khoán, bảo hiểm, xuất khẩu lao động và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610

9.	Lập trình máy vi tính	6201
10.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
11.	Cổng thông tin Chi tiết: Hoạt động thương mại điện tử (Điều 3 Nghị định 52/2013/NĐ-CP)	6312
12.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6329
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
15.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
17.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế website -Hoạt động trang trí nội thất	7410(Chính)
18.	Xuất bản phần mềm (trừ xuất bản phẩm)	5820
19.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
20.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: - Sản xuất thiết bị đóng mở cửa bằng điện; - Sản xuất chuông điện; - Sản xuất máy đổi điện trạng thái rắn, máy đổi điện, pin nhiên liệu, cung cấp năng lượng điều chỉnh và không điều chỉnh, cung cấp năng lượng liên tục; - Sản xuất máy cung cấp năng lượng liên tục (UPS); - Sản xuất còi báo động; - Sản xuất bảng ghi tỉ số điện tử;	2790
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
22.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
23.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm	5590
24.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
25.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
26.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
27.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
28.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
29.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209

30.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Xây dựng nền móng của toàn nhà, gồm đóng cọc - Thử độ ẩm và các công việc thử nước - Chống ẩm các toà nhà	4390
31.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương Mại 2005)	8299
33.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
34.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
35.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
36.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
37.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
38.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
39.	Tái chế phế liệu	3830
40.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
41.	Bốc xếp hàng hóa	5224
42.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
43.	Xây dựng công trình công ích	4220
44.	Sản xuất thiết bị truyền thông (trừ thiết bị thu phát sóng)	2630
45.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
46.	Xây dựng nhà các loại	4100
47.	Phá dỡ	4311
48.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
49.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: + Kinh doanh trò chơi điện tử. + Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng (trừ hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trên mạng) (Điều 32, 33 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP)	9329
50.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
51.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
52.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
53.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

54.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: -Xây dựng công trình cửa như: +Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... +Đập và đê, -Xây dựng đường hầm	4290
55.	Quảng cáo	7310
56.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy máy tính	8559
57.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
58.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
59.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
60.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ thiết bị, đồ dùng gia đình, hàng điện tử tiêu dùng;	4789
61.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ - Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng).	4799
62.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm dò mìn và các hoạt động tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
63.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
64.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
65.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
66.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
67.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
68.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
69.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại - Bán lẻ khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
70.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
71.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
72.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651

73.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: -Thang máy, cầu thang tự động, -Các loại cửa tự động, -Hệ thống đèn chiếu sáng	4329
74.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
75.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	HÀ CÔNG BIÊN	Thôn Nguyệt Trung, Xã Yên Tân, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	800.000.000	80,000	036087001181	
2	HÀ THỊ MINH THÙY	Thôn Nguyệt Trung, Xã Yên Tân, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	200.000.000	20,000	163235986	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HÀ CÔNG BIÊN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 06/02/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 036087001181

Ngày cấp: 14/12/2015

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG Về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Nguyệt Trung, Xã Yên Tân, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Nguyệt Trung, Xã Yên Tân, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội